

Bài văn mẫu Phân tích truyện ngắn Hai đứa trẻ tuyến chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

## Bài văn mẫu số 1: Phân tích truyện ngắn Hai đứa trẻ

Thạch Lam tên khai sinh là Nguyễn Tường Vinh sau đổi là Nguyễn Tường Lân, ông là em trai của hai nhà văn nổi tiếng là Nhất Linh (Nguyễn Tường Tam) và Hoàng Đạo (Nguyễn Tường Long). Sinh ra ở huyện Cẩm Giàng Hải Dương (quê mẹ), lớn lên học Trung học ở Hà Nội sau bỏ học đi làm báo, viết văn. Tác phẩm của ông để lại không nhiều nhưng mỗi một sáng tác là một thành công riêng. Ông được người đời đánh giá là “Cây bút có biệt tài về truyện ngắn”. Tiêu biểu là tác phẩm “Hai đứa trẻ” in trong tập “Nắng trong vườn” thể hiện tài năng về truyện ngắn là truyện không có cốt truyện, chủ yếu đi sâu vào thế giới nội tâm nhân vật và minh chứng cho văn phong riêng biệt, độc đáo của Thạch Lam là giản dị, trong sáng mà thâm trầm sâu sắc.

Truyện ngắn “Hai đứa trẻ” bên cạnh việc miêu tả không gian cảnh vật bên ngoài và những cảnh người đường như không có gì nổi bật đáng chú ý, nhưng đi vào nơi bên trong sâu lắng của tâm hồn mới phát hiện ra những điều tinh tế gợi lên biết bao nỗi xót xa, thương cảm cho những kiếp người nghèo khổ và trân trọng cho ước mơ của họ. Truyện kể về hai nhân vật chính Liên và An, hai chị em từng sống ở Hà Nội huyên náo khi cha bị mất việc gia đình phải chuyển về phố huyện nghèo mưu sinh, hai đứa nhỏ được mẹ giao cho công việc trông coi cửa hàng tạp hóa bé xíu để kiếm thêm thu nhập. Tất cảnh cảnh vật và con người nơi đây trong từng khoảng thời gian từ chiều tàn cho đến đêm khuya được Liên thu vào trong tầm mắt và cảm nhận thật tinh tế.

Cảnh vật bên ngoài được Thạch Lam miêu tả qua cái nhìn của Liên có khi đứng từ xa quan sát bao trùm lên tất cả, khi thì lại cận cảnh từng chi tiết nhỏ bé. Khung cảnh thiên nhiên được cảm nhận cả hai chiều về không gian và thời gian. Mở đầu là buổi chiều tà hoàng hôn buông xuống, bóng tối dần bao phủ. Khung cảnh ngày tàn, chợ tàn hiện lên những kiếp người tàn tạ. Bức tranh thiên nhiên về chiều mở đầu là “tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ”\_ âm thanh đầu tiên báo hiệu kết thúc một ngày, chuẩn bị cho thời khắc lúc về đêm. Nói là phố huyện nhưng là cái huyện nhỏ xíu, tiêu điều. Hiệu lệnh phát ra từ một cái chòi nhỏ nhô vào trong dãy tre làng đang đen lại vào lúc trời tây rực đỏ như hòn than sắp tàn, chen lẫn là tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng, tiếng muỗi vo ve trong màn đêm tối. Điều đó khiến cho Liên cô gái có tâm hồn nhạy cảm “bỗng đứng thấy cái buồn của ngày tàn thấm thía vào tâm hồn” khi ngồi bên cạnh “Những quả thuốc sơn đen, đôi mắt ngật đầy bóng tối”. Đoạn văn mở đầu của Thạch Lam êm du, dịu nhẹ vừa giàu hình ảnh, giàu nhịp điệu và uyển chuyển, tinh tế như bản nhạc tình ca gợi ra cuộc sống vừa bình yên lại vừa hoang tàn và nghèo nàn nơi thôn dã. Những con người ở huyện nhỏ hiện lên là những đứa trẻ con nhà nghèo lom khom nhặt nhạnh những thứ gì còn dùng được sau buổi chợ chiều, từ láy “lom khom” được Thạch Lam sử dụng càng đậm tô sự cơ cực vất vả mà những đứa trẻ đáng lẽ phải được học hành vui chơi đang gánh chịu. Mẹ con chị Tí vẫn dặt dứu nhau ngày này qua ngày khác với hai công việc đều đặn là mò cua bắt tép ban ngày tối đến trông chờ vào gánh nước chè dưới gốc bàng trong màn đêm. Hai chị em Liên với cái quán tạp hóa bán những thứ đồ lặt vặt. Ông kính quan sát của nhà văn lia đến cả những thứ rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá mía, lá nhãn trên nền đất có cả mùi của cát bụi và mùi ẩm mốc quện vào nhau tạo thành mùi của quê hương nghèo khó. Thạch Lam có một tâm hồn thật tinh tế cảm nhận được từng chi tiết nhỏ cho thấy tấm lòng dào dạt của ông với quê hương.

Bức tranh phố huyện khi về đêm các nhà đã lên đèn nhưng những nguồn sáng yếu ớt ấy không thể xua tan đi màn đêm, không thể chiến thắng nỗi bóng tối. Ánh sáng của nhà bác phở Mĩ, đèn

hoa kì leo lét trong nhà ông Cửu và đèn dây sáng xanh trong nhà hiệu khách càng làm cho “Đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng tối”. Xung quanh Liên bóng tối đang dần bao trùm. “Tối hết cả con đường thăm thẳm sông, con đường qua chợ về nhà, các ngõ vào làng lại đen sẫm hơn nữa”. Bác phở siêu lom khom nhóm lửa trong đêm khiến cho “bóng bác càng mênh mang ngả xuống một vùng và kéo đến tận đằng xa”. Gia đình nhà bác xẩm vẫn đang đợi giọt hạnh phúc rơi với cái thau còn trống rỗng, thằng con thì bò ra đất. Liên và An đã dọn hàng xong, cô bé thả hồn mình với cảnh vật xung quanh, lắng mình quan sát “ngàn sao vẫn lấp lánh, một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy rồi hoa bàng rụng xuống vai Liên khe khẽ, thỉnh thoảng từng loạt một. Tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu”. Tâm trạng của một cô bé nhạy cảm như vậy chẳng có gì là khó hiểu, trước cảnh vật hiu quạnh trách sao được lòng mình cũng buồn theo. Thạch Lam thật tinh tế khi đi sâu khai thác thế giới nội tâm của cô gái mới lớn.

Đoàn tàu lúc về đêm là ước mơ, hi vọng của những con người nghèo khổ nơi đây. Tất cả mọi người vẫn thức đến tận đêm khuya để chờ tàu đi qua cuộc đời họ trong thoáng chốc. Phải chăng là để mong bán được ít hàng, còn chị em Liên thì không hi vọng gì nữa bởi đêm khuya rồi có mua cũng chỉ là bao diêm hay gói thuốc. Nhưng theo như Thạch Lam nhận xét: “Chùng ấy con người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày của họ.” Chuyến tàu về đêm là giấc mộng đẹp huy hoàng của người dân huyện nghèo. Mọi người chờ tàu trong tâm trạng háo hức, mong mỏi An đã nằm xuống ngủ nhưng vẫn cố nhắc chị “Tàu đến chị đánh thức em dậy nhé”, Liên buồn ngủ riu cả mắt vẫn cố thức chờ cho bằng được để ngắm nhìn chuyến tàu qua. Tàu đến mang theo thứ âm thanh nhộn nhịp của tiếng còi rít, tiếng tàu rầm rộ đi tới, tiếng nói chuyện của những hành khách phá tan không gian tĩnh mịch, buồn thảm nơi đây. Tàu đến mang theo thứ ánh sáng của thế giới thần tiên xa lạ khác hẳn với ánh đèn leo lét của những kiếp người tàn, đó là “Một làn khói bừng sáng trắng lên đằng xa”, “Các toa đèn sáng trưng chiếu ánh cả xuống đường”, ánh sáng của đồng và kèn lấp lánh và các cửa kính sáng đã xóa tan đi đêm tối mịt mù, lóe lên cho họ niềm tin, hi vọng về tương lai ngày mai tươi sáng hơn. Dù cho chỉ thoáng chốc vụt qua nhưng chuyến tàu đêm vô cùng có ý nghĩa với chị em Liên. Dường như đối với chúng đó là niềm say mê vì không những nó đi qua sự phẳng lặng, tẻ nhạt của cuộc sống phố huyện mà còn đưa Liên trở về quá khứ xa xưa khi cha cô chưa bị mất việc cả nhà vẫn còn sống ở Hà Nội huyện nào, nhộn nhịp khi ấy hai đứa trẻ đang được sống và vui chơi trong những tháng ngày tươi đẹp.

Trong truyện ngắn “Hai đứa trẻ”, Thạch Lam đã thể hiện “một giọng văn nhẹ nhàng, trầm tĩnh khách quan nhưng luôn ẩn hiện tâm sự kín đáo”, nhà văn đã đi sâu vào khai thác nội tâm nhân vật, ngòi bút tả ít gợi nhiều vào cả xúc người đọc cho ta nhìn và cảm nhận, suy ngẫm về những mảnh đời bé mọn trong cuộc sống. Dù xã hội đã phát triển, tiến bộ hơn rất nhiều nhưng ở đâu đó trên dải đất hình chữ S vẫn còn có rất nhiều những người dân nghèo khổ ở vùng sâu vùng xa cần được Đảng, nhà nước và cộng đồng quan tâm chia sẻ đùm đở để cho trẻ em như An, Liên và những đứa trẻ con nhà nghèo phải “lom khom” để mưu sinh hãy cho các em có một tuổi thơ tươi đẹp.

Qua truyện ngắn “Hai đứa trẻ” Thạch Lam thể hiện một nét mới trong chủ nghĩa nhân đạo của văn học Việt Nam giai đoạn 1930-1945, nhà văn thể hiện nỗi niềm cảm thông sâu sắc đối với những kiếp người nghèo khổ, quần quanh và bé tấc. Trước ước muốn, hi vọng nhỏ nhoi của họ mà thương xót cũng đáng trân trọng vô cùng. Qua đó cho ta bài học nhận thức dù nghèo khó, cực khổ cũng phải luôn cố gắng và không ngừng hi vọng cho tương lai tốt đẹp hơn. Mất niềm tin, hi vọng chúng ta mãi là kẻ sống trong bóng tối mịt mù.

## Bài văn mẫu số 2: Phân tích truyện ngắn Hai đứa trẻ

Thạch Lam cây bút văn xuôi lãng mạn tiêu biểu của văn học 1930 – 1945, các sáng tác của ông tập trung đi sâu khai thác vào cuộc sống đời thường, bình dị. Với những tác phẩm thường “truyện không có truyện” nhưng lại để lại những dư âm sâu sắc trong lòng người đọc về vẻ đẹp cuộc sống, tâm hồn con người. Hai đứa trẻ là một tác phẩm mang trong mình vẻ đẹp giản dị, sâu lắng như vậy.

Tác phẩm được xuất bản năm 1938 in trong tập Nắng trong vườn. Tác phẩm là lát cắt hiện thực cuộc sống nơi phố huyện nghèo từ khoảnh khắc chiều tàn cho đến đêm khuya. Nhưng với ngòi bút tinh tế, Thạch Lam đã đi sâu khám phá vẻ đẹp của con người, cuộc sống nơi đây.

Mở đầu tác phẩm là khung cảnh thiên nhiên hết sức nên thơ nhưng đượm buồn với tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng, tiếng trống thu không văng vẳng vang lên, tiếng mỗi vo ve khắp nơi. Nếu có âm thanh cất lên cũng không mang lại sự tươi vui, rộn rã, ngược lại chỉ gợi lên sự tĩnh mịch của cảnh và sự âm đạm của không gian. Gam màu chủ đạo của khung cảnh là màu đỏ như lửa cháy: “Phương tây đỏ rực như cháy và những đám mây hồng như hòn than sắp tàn”. Những sắc màu này thường gợi lên sức sống, sự ấm nóng như với bức tranh của Thạch Lam lại chỉ gợi lên sự lụi tàn, mặt trời sắp lặn, những đám mây cũng như hòn than sắp tàn. Sự âm đạm, buồn rầu bao trùm lên cảnh vật khi bóng chiều dần buông.

Trong không gian của buổi chiều tàn, bức tranh sinh hoạt của con người hiện lên cũng chẳng mấy sáng sủa hơn. Chỉ có một âm thanh duy nhất xuất hiện “tiếng ồn ào cũng mất” khi chợ đã họp và vãn từ lâu, trả lại cho phố huyện sự tĩnh lặng vốn có. Trên nền chợ chỉ còn lại vỏ thị, vỏ bưởi, lá nhãn, ... những thứ người ta bỏ đi sau một buổi chợ phiên. Những đứa trẻ con nhà nghèo vẫn cố tìm tòi, nhặt nhạnh những thứ còn sót lại trên mặt đất. Cuộc sống ở đây không chỉ buồn mà còn nghèo nàn, xơ xác. Không gian ấy khiến ta không khỏi ám ảnh và cảm thương cho những số phận, sinh linh tội nghiệp đang phải sống những ngày mòn mỏi ở nơi đây.

Liên là một cô gái mới lớn, tinh tế và nhạy cảm, trong khoảnh khắc của ngày tàn đã nhanh chóng nắm bắt những biến chuyển của thiên nhiên. Em cảm nhận thấy mùi vị của quê hương trong phiên chợ đã tàn: “một mùi ẩm mốc bốc lên trộn lẫn với mùi cát bụi quen thuộc quá...” ấy là mùi vị đã thấm sâu trong tâm hồn em, tâm hồn của một người gắn bó tha thiết, sâu nặng với quê hương.

Khi màn đêm buông xuống, cuộc sống nơi phố huyện vẫn tiếp diễn. Liên sửa soạn, vội vàng “thấp đèn, xếp những quả sơn đen lại” và nhắm tính những món hàng đã bán được trong ngày. Rồi lần lượt chị Tí, bác xẩm, gánh phở bác Siêu xuất hiện. Chị Tí dọn hàng nước chờ đợi những khách hàng quá quen thuộc đi qua vào uống chén trà. Gánh phở bác Siêu lại là món ăn xa xỉ với người dân phố huyện, bởi vậy lúc nào cũng vắng khách. Bác xẩm gảy lên “mấy tiếng đàn bầu bản bật trong yên lặng” thu nhập chẳng đáng là bao. Hình ảnh cụ Thi điên có lẽ đã gây biết bao ám ảnh với người đọc, cụ triền miên trong cơn say, bước đi lảo đảo, dường như cụ tìm đến với hơi men để lãng quên thực tại cuộc sống nhàm chán, tẻ nhạt, để quên đi những nỗi đau của thực tế. Những người dân phố huyện vẫn gắng gượng sống qua ngày, họ sống cuộc đời mòn mỏi, mà chưa thể tìm ra lối thoát cho chính mình. Họ cũng mang trong mình mơ ước “Chùng ấy người trong bóng tối mong đợi một cái gì đó tươi sáng hơn...” nhưng đó chỉ là mơ ước mơ hồ, chập

chờn, vu vơ, không có đích đến. Nhưng ước mơ đời đời của những người dân phố huyện cũng được tác giả nâng niu, trân trọng.

Trong khoảnh khắc của ngày tàn, khi bóng tối đã ngập đầy mọi nơi, Thạch Lam một cách rất tinh tế đã tìm ra những khoảnh khắc đẹp đẽ, đầy lãng mạn của cảnh vật thông qua những cảm nhận nhạy bén của nhân vật Liên. Cô bé thích thú ngắm bầu trời đêm với ngàn sao lấp lánh, tưởng tượng đó là dòng sông ngân hà với hai con vịt đi theo chân thân nông. “Qua kẽ lá của cành bàng, ngàn sao vẫn lấp lánh; một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy rồi hoa bàng rụng xuống vai Liên khe khẽ...” Liên quả là người có tâm hồn nhạy cảm và tinh tế, khi “đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng tối” em vẫn tìm thấy những nguồn sáng khác nhau từ thiên nhiên, cảm nhận cái roi thật khẽ, thật êm của hoa bàng rụng. Liên tìm đến ánh sáng không phải là một điều ngẫu nhiên, ánh sáng ấy chính là mơ ước về một cuộc sống tốt đẹp hơn của Liên. Em tìm nguồn sáng sáng xua tan đi bóng tối: khe sáng, hột sáng, quầng sáng... Nhưng những nguồn sáng ấy dù phong phú nhưng nhỏ bé, mong manh, yếu ớt, không đủ để xua đi bóng đêm. Đây đồng thời cũng là khao khát đời đời để thoát khỏi cuộc sống quẩn quanh, bế tắc của thực tại.

Nhưng có lẽ đẹp nhất, rực rỡ nhất chính là khoảnh khắc khi đoàn tàu vượt qua phố huyện nghèo. Không ai ngủ, không ai về trước khi đoàn tàu đi qua, ai cũng cố thức để chờ đoàn tàu đến, không phải là để cố gắng bán thêm được thứ gì, vì hầu như không có ai mua, mà là bởi để thấy được chút ánh sáng của sự sống, của niềm tin, hi vọng. Cũng bởi vậy mà, mặc dù đã buồn ngủ nhưng An vẫn cố nhắc chị khi nào đoàn tàu đến hãy gọi em dậy, trong mong manh vô thức, An cũng có khao khát đời đời như tất cả người dân nơi đây. Khi đoàn tàu xuất hiện, tiếng reo lên đầy vui sướng: “đèn ghi đã ra kia rồi”, hồi còi tàu hào kéo dài, làn khói sáng trắng xuất hiện từ phía xa. Đoàn tàu vượt qua mang đến biết bao âm thanh: “tiếng xe rít mạnh vào ghi”, “tiếng hành khách ồn ào khe khẽ”, “tiếng còi rít lên”, đó là sự náo nhiệt, ồn ã, đông vui trái ngược hẳn với sự tĩnh lặng của phố huyện. Trên các toa tàu sáng rực “các toa đèn sáng trưng, chiếu ánh cả xuống đường”, “đồng và kèn lấp lánh” nó gắn liền với cuộc sống sang trọng, giàu có trong phút chốc xua đi bóng tối, sự ảm đạm của cuộc sống nơi đây. Đoàn tàu đi qua, người ta vẫn cố nhìn theo đóm lửa xanh cho đến khi nó mất hẳn. Nếu đoàn tàu đi qua mang lại ánh sáng rực rỡ như sao băng thì giờ đây ở phố huyện chỉ còn lại vàng sáng nhỏ bé, leo lét, đêm tối lại bao bọc xung quanh. Đoàn tàu là hình ảnh của quá khứ, của Hà Nội, gọi về một thế giới thần tiên mà hai đứa trẻ từng được trải nghiệm, là biểu tượng của thế giới hạnh phúc mà hai đứa trẻ cũng như tất cả người dân phố huyện đang khao khát.

Cốt truyện đơn giản, hầu như không có cốt truyện, nhưng giàu chất trữ tình đã ghi lại một cách chân thực và cảm động về mơ ước đời đời của người dân phố huyện. Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên đặc sắc, với bức tranh nên thơ, lãng mạn mà đượm buồn. Ngôn ngữ nhẹ nhàng, tinh tế. Nghệ thuật tương phản đối lập giữa ánh sáng và bóng tối làm bật lên mơ ước đẹp đẽ của con người nơi đây. Nghệ thuật xây dựng nhân vật cũng là điểm cần lưu ý, nhân vật Liên chú ý đi sâu miêu tả những trạng thái tình cảm, cảm xúc vừa cho thấy tâm hồn trong sáng, đẹp đẽ vừa cho thấy mơ ước về một cuộc sống khác ở em.

Bằng một truyện ngắn đậm chất trữ tình, Thạch Lam đã thể hiện niềm xót thương với những kiếp người nghèo nàn, sống quẩn quanh nơi phố huyện. Đồng thời tác phẩm cũng là sự nâng niu, trân trọng của nhà văn với những ước mơ đời đời đẹp đẽ của con người nơi đây.

## Bài văn mẫu số 3: Phân tích truyện ngắn Hai đứa trẻ

Nội dung bao trùm của truyện Hai đứa trẻ là tâm lòng "êm mát và sâu kín" của Thạch Lam đối với con người và quê hương, ở đây, nhà văn vừa thể hiện niềm xót thương đối với những kiếp người nghèo khổ sống lam lũ, quần quanh trong xã hội cũ vừa bộc lộ thái độ đồng cảm, trân trọng đối với khát vọng tuy rất mơ hồ của họ. Qua truyện Hai đứa trẻ, người đọc còn cảm nhận được phần nào tình cảm gắn bó với quê hương đất nước của Thạch Lam.

Đọc truyện Hai đứa trẻ, trước hết chúng ta có ấn tượng về cuộc sống lụi tàn, tù túng của những kiếp người sống nghèo đói, quần quanh, không ánh sáng, không tương lai trong xã hội cũ.

Câu chuyện mở đầu bằng những câu văn êm dịu, với những âm thanh và hình ảnh báo hiệu một ngày tàn: "Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.

Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ra, vắng vắng tiếng ếch nhái kêu ra ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào". Đây là một trong nhiều bằng chứng ở tác phẩm này cho thấy: "Văn của Thạch Lam thường hiếm khi thừa lời, thừa chữ, không uốn éo làm duyên một cách cầu kì kiêu cách, nhưng vừa giàu hình ảnh và nhạc điệu, lại vừa uyển chuyển, tinh tế (Vũ Ngọc Phan). Nó không những cho người đọc nhìn thấy cảnh vật mà điều quan trọng hơn là khơi gợi ở họ tình cảm, xúc cảm đối với cảnh vật. Hơn nữa, cảnh vật lại phần nhiều đều rất gần gũi, bình dị và mang cốt cách Việt Nam.

Bên cạnh cảnh ngày tàn, chợ tàn là những kiếp người tàn tạ.

Chị Tí ban ngày mò cua, bắt tép, tối đến dọn hàng nước chè tươi, thắp một ngọn đèn dầu leo lét. Hàng vắng khách, tuy chiều nào chị cũng dọn từ chập tối cho đến đêm, nhưng "chả kiếm được bao nhiêu". Bác Xẩm ngồi trên manh chiếu, cái thau để trước mặt, "góp chuyện bằng mấy tiếng đàn bầu bật trong yên lặng. Thăng con bò ra đất, ngoài manh chiếu, nghịch nhặt những rác bẩn vùi trong các bên đường". Bà cụ Thi hơi điên lại nghiện rượu, có tiếng cười khanh khách, ghê sợ, sau khi uống một hơi cạn cút rượu tí, "cụ đi lần vào bóng tối". Chị em Liên phải thức để trông "một cửa hàng tạp hóa nhỏ xíu, mẹ Liên dọn ngay từ khi cả nhà bỏ Hà Nội về quê ở, vì thầy Liên mất việc". Hàng "bán chẳng ăn thua gì", Liên thương mấy đứa trẻ nghèo, nhưng "không có tiền để mà cho chúng nó". Cảnh Liên xếp hàng vào hòm, cách hai chị em tính tiền, niềm nuối tiếc cái thời còn ở Hà Nội nhiều khi "được đi chơi Bờ Hồ uống những cốc nước lạnh xanh đỏ", cái ý nghĩ phở bác Siêu là "một thứ quà xa xỉ" không bao giờ chị em Liên có thể mua được... khiến chúng ta có thể hình dung ra gia cảnh khó khăn và mức sống eo hẹp của gia đình Liên. Thế nhưng, có lẽ dẫu sao, gia đình hai đứa trẻ cũng còn có phần khâm khá hơn gia đình chị Tí và bác Xẩm, vì còn có "một gian hàng bé thuê lợi của bà lão móm, ngăn ra bằng một tấm phen nửa dán giấy nhật trình"...

Như vậy, từ gia đình chị Tí, gia đình bác Xẩm đến bà cụ Thi và chị em Liên, mỗi người một cảnh, nhưng họ đều có chung sự buồn chán, mỗi mòn... Điều đáng nói hơn là tất cả những nhân vật bé nhỏ này đã hiện ra trong cái nhìn xót thương của Thạch Lam, được thể hiện qua lời văn và những chi tiết dường như rất khách quan.

Khi trời tối hẳn, cả phố huyện dường như chỉ thu vào ngọn đèn của chị Tí. Ngoài ngọn đèn này ra, "thứ bóng tối nhẵn nạy uất ức đòi thôn quê" (Thế Lữ) làm chủ tất cả. Không phải ngẫu nhiên trong tác phẩm, nhà văn nhắc đi, nhắc lại chi tiết ngọn đèn chị Tí tới 7 lần. Kết thúc truyện, hình ảnh gây ấn tượng, day dứt cuối cùng, đi vào giấc ngủ của Liên cũng vẫn là "chiếc đèn con của chị Tí chiếu sáng một vùng đất nhỏ".

Phải chăng, hình ảnh này chính là biểu tượng của những kiếp người nghèo khổ, lam lũ sống vật vờ, leo lét trong màn đêm của xã hội thực dân nửa phong kiến?

Nhịp sống ở phố huyện này cứ lặp đi, lặp lại một cách đơn điệu, quanh quanh và tẻ nhạt

Ngày qua ngày, chiều nào chị Tí cũng dọn hàng "từ chập tối cho đến đêm", tối nào bác Siêu bán phở cũng nhóm lửa, gia đình bác Xẩm cũng chờ khách, người nhà cụ Thừa, cụ Lục cũng đi gọi người đánh tổ tôm. Chị em Liên tối nào cũng tính tiền hàng, "cũng phải ngồi trên chiếc chõng tre dưới gốc cây bàng" và "ngày nào, cứ chập tối, mẹ Liên lại tạt ra thăm hàng một lần" ... Như vậy, "chùng ấy người trong bóng tối" ngày này qua ngày khác sống quanh quẩn, tù túng trong cái "ao đời bằng phẳng" (Xuân Diệu). Hình ảnh những con người này khiến ta nhớ đến một số câu thơ trong bài Quên quanh của Huy Cận:

Quanh quẩn mãi với vài ba dáng điệu,

Tối hay lui cũng ngần ấy mặt người.

Vì quá thân nên quá đổi buồn cười,

Môi nhắc lại cũng ngần ấy chuyện.

Hay nhớ đến cuộc sống đơn điệu, nhạt nhẽo "com mai rồi lại com chiều, rút cục mỗi ngày hai bữa cơm" của những nhân vật như Quỳnh và Giao trong thiên truyện ý tưởng Tỏa nhị Kiều của Xuân Diệu.

Tuy thế, những người dân phố huyện vẫn hi vọng cho dù hi vọng đó rất mơ hồ: "một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày của họ". Chính sự mong đợi mơ hồ này dường như càng tô đậm thêm tình cảnh tội nghiệp của những nhân vật trong truyện. Họ sống đây, nhưng đâu biết ngày mai số phận mình sẽ ra sao! Một niềm xót thương da diết của Thạch Lam thể hiện kín đáo ngay trong cách dựng người: dựng cảnh và cái giọng văn đều đều, chậm buồn của ông.

Việc phân tích cảnh ngày tàn, chợ tàn và những kiếp người tàn trên đây giúp ta hiểu vì sao chị em Liên đêm nào cũng cô thức để chờ chuyến tàu đi qua.

Phải chăng hai chị em chờ tàu để bán được hàng? Không, "Liên không trông mong còn ai đến mua nữa. Với lại, đêm họ chỉ mua bao diêm hay gói thuốc là cùng". Hơn nữa, "Liên đã buồn ngủ ríu cả mắt", nhưng cô vẫn chưa chịu ngủ. Còn "An đã nằm xuống [...] mi mắt đã sắp sửa rơi xuống", vẫn không quên dặn chị nhớ đánh thức mình dậy khi tàu đi qua. Hai chị em cô thức chỉ vì "muốn được nhìn chuyến tàu, đó là sự hoạt động cuối cùng của đêm khuya"; vì với hai đứa trẻ, con tàu đâu chỉ là con tàu. Nó là cả một thế giới khác - "Một thế giới khác hẳn, đối với Liên, khác hẳn cái Vàng sáng ngọn đèn của chị Tí và ánh lửa của bác Siêu".

Có lẽ chính vì vậy mà chuyến tàu được Thạch Lam tập trung bút lực miêu tả một cách tỉ mỉ, kĩ lưỡng theo trình tự thời gian qua tâm trạng chờ mong của hai nhân vật Liên và An.

Dấu hiệu đầu tiên của đoàn tàu là sự xuất hiện của người gác ghi. Tiếp theo là Liên trông thấy ngọn lửa xanh biếc, sát mặt đất như ma trời", rồi cô nghe thấy tiếng còi xe lửa "kéo dài ra theo ngọn gió". Sau đó, "hai chị em nghe thấy tiếng dồn dập, tiếng xe rít mạnh vào ghi" kèm theo "một làn khói bừng sáng trắng lên đằng xa, tiếp đến tiếng hành khách ồn ào". Thế rồi, "tàu rầm rộ đi tới", "các toa đèn sáng trưng", "những toa hạng trên sang trọng ló nhô những người, đồng và kèn lấp lánh". Cuối cùng là cảnh tàu đi vào đêm tối "để lại những đốm than đỏ bay tung trên đường sắt", "chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng, xa xa mãi rồi khuất sau rặng tre" ...

Đối với chị em Liên và có thể cả không ít người dân phố huyện, chuyến tàu đêm là biểu tượng của sự sống mạnh mẽ, sự giàu sang, rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh của người dân phố huyện. Riêng đối với chị em Liên, chuyến tàu đêm còn gợi nhớ về những kỉ niệm của ngày xưa sung sướng, tại đất Hà Nội, khi thầy chưa mất việc.

Phố huyện rầm rộ lên trong chốc lát rồi lại chìm sâu vào bóng đêm yên tĩnh. Và đáng nói hơn: Những người dân phố huyện chỉ chính thức chấm dứt hoạt động khi chuyến tàu đêm đã qua.

Phố huyện lại trở về phố huyện. Hình ảnh ngọn đèn leo lét của chị Tí lại hiển hiện trong trạng thái chập chờn của Liên trước khi cô chìm hẳn vào "giấc ngủ yên tĩnh, cũng yên tĩnh như đêm ở trong phố, tịch mịch và đầy bóng tối".

Qua việc miêu tả tâm trạng của Liên, Thạch Lam thể hiện niềm trân trọng, thương xót, đối với những kiếp người nhỏ bé, sống trong nghèo nàn tăm tối, buồn chán nơi phố huyện (nói rộng ra là sống ở đất nước còn đắm chìm trong đói nghèo, nô lệ đương thời). Điều này, đương thời Thế Lữ cũng đã nhận xét: "Sự thật tâm hồn Thạch Lam diễn ra trong lời văn chương phức tạp, nhiều hình nhiều vẻ, nhưng bao giờ cũng đắm thắm nhân hậu, cũng nghẹn ngào một chút lệ thâm kín của tình thương. Nếu Thạch Lam theo một chủ kiến nào trong công việc viết văn của anh, thì chủ ý ấy diễn ra và gợi lên sự xót thương".

Qua tâm trạng của Liên, phải chăng Thạch Lam dường như còn muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, đang sống quẩn quanh, lam lũ hãy cố vươn tới ánh sáng? Điều này chỉ có được ở những cây bút xuất hiện từ những năm 30 của thế kỉ XX, khi họ ý thức đầy đủ về "cái tôi" cá nhân, cá thể. Ở đây, dường như Thạch Lam đã bắt gặp Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn Tuân... (ở dòng văn học lãng mạn), Nam Cao, Bùi Hiển, Tô Hoài,... (ở dòng văn học hiện thực) trong việc không chấp nhận sống trong cái "ao đời bằng phẳng", mòn mỏi và tù túng, khao khát hướng tới một cuộc sống có ý nghĩa, xứng đáng là cuộc sống của con người.

Như vậy, thể hiện một cách nhẹ nhàng khát vọng hướng tới cuộc sống sáng tươi của những con người bé nhỏ, bình thường, Hai đứa có một giá trị nhân bản đáng quý.

Ngoài ra, Hai đứa trẻ phần nào còn là một bài ca về thiên nhiên, đất nước.

Bằng sự gắn bó với đất nước và dân tộc, bằng tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, Thạch Lam đã đưa đến cho người đọc những bức tranh quê hương gần gũi mà không kém phần thơ mộng, đầy gợi cảm: "Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng

ruộng theo gió nhẹ đưa vào.. ", "Trời đã bắt đầu đêm, một đêm mùa hạ êm như nhung và thoảng qua gió mát".

Các nhân vật trong truyện luôn gắn bó với thôn dã. Bởi thế, chỉ mới gặp "mùi âm ẩm bốc lên, hơi nóng của ban ngày lẫn với mùi cát bụi quen thuộc", chị em Liên đã "tưởng là mùi riêng của đất, của quê hương này".

Vốn sống hòa hợp gần gũi với thiên nhiên, hai đứa trẻ luôn chú ý phát hiện tinh tế những biến thái của nó: "An và Liên lặng ngược mắt lên nhìn các vì sao để tìm sông Ngân Hà và con vịt theo sau ông Thần Nông". Tâm hồn chúng dường như có sự giao cảm, giao hòa với cây cỏ quê hương: qua kẽ lá của cành bàng, ngàn sao vẫn lấp lánh; một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy rồi hoa bàng rụng xuống vai Liên khe khẽ, thỉnh thoảng từng loạt một. Tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu". Những cảnh vật, những chi tiết trên đây hết sức quen thuộc, thường có ở quanh ta. Vậy mà bằng một giọng văn dịu dàng, trầm tĩnh, dưới ngòi bút Thạch Lam, chúng trở nên gợi cảm biết bao! Ta hiểu rằng, lòng yêu quê hương đất nước của mỗi con người Việt Nam chính có phần được bồi đắp bởi những chi tiết hết sức bình dị này.

Điều đáng lưu ý là nhìn chung trong những tác phẩm của các cây bút hiện thực như Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Nam Cao... dường như ít thấy cảm hứng về thiên nhiên. Như vậy, đây phải chăng cũng có thể coi như một đóng góp của Thạch Lam cho văn học giai đoạn từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945?

Hơn nữa, trong khi nhiều truyện ngắn những năm 30 - 40 của thế kỉ XX thường lôi cuốn người đọc bằng cốt truyện hấp dẫn, tình tiết mới lạ, cách dẫn chuyện khéo léo có duyên, hay bút pháp phóng đại... (chẳng hạn phần nhiều những truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan), thì truyện của Thạch Lam lại làm cho người đọc yêu mến bằng chất thơ trong cuộc sống thường nhật. Mỗi truyện thường cấu tứ xung quanh một tâm trạng, một suy tưởng âm thầm của nhân vật. Vì là truyện trữ tình, nên đằng sau các chi tiết, các nhân vật luôn ẩn hiện hình ảnh của chính tác giả - một con người tinh tế, dịu dàng, nhạy cảm trước mọi biến thái của đất trời và của lòng người, đặc biệt luôn xót thương những kiếp người sống quẩn quanh, đói nghèo và tăm tối.

**CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải các bài văn mẫu Phân tích truyện ngắn Hai đứa trẻ Văn lớp 11 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.